TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Lê Thu

2. Ông Trần Phương Tín

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Huỳnh Thị Thúy Thương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Phòng xử hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn P; sinh ngày 08/5/1991; tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: xx Lạc Long Quân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ tên là Phụng Bích D; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 13/01/2012 bị Tòa án nhân dân Quận 11 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", theo Bản án số 04/2012/HSST. Ngày 22/10/2015 bị Tòa án nhân dân Quận 11 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 21 tháng, theo Quyết định số 73/2015/QĐ-TA; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2019; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Hồ Thị Ngọc Th, sinh năm 1977; nơi cư trú: xxx Lạc Long Quân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; nơi cư trú: xx Lạc Long Quân, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/8/2019, đối tượng Lê Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, biển số 59M2-117.95 lưu thông qua các tuyến đường Quận 11 để tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 01 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi trên đường Hàn Hải Nguyên, Phường 8, Quận 11 hướng về đường Minh Phụng, đối tượng P phát hiện bà Hồ Thị Ngọc Th đang điều khiển xe máy chạy cùng chiều chở hai người con nhỏ; bà Th có để máy điện thoại di động ở túi quần bên phải nhô ra bên ngoài. Đối tượng P điều khiển xe chạy lên áp sát bên phải và dùng tay trái giật chiếc máy điện thoại di động của bà Th rồi tăng ga chạy nhanh để tẩu thoát. Lúc này, bà Th đuổi theo và chặn đầu xe máy của đối tượng P; đối tượng quay đầu xe chạy ngược lại ra hướng đường 3/2 nên bà Th không tiếp tục truy đuổi mà chạy xe về nhà. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại của bà Th, đối tượng P điều khiển xe về đường Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11 thì bị Tổ tuần tra 363, Công an Quận 11 yêu cầu dừng xe để kiểm tra nhưng đối tượng bỏ chạy, vì vậy, Tổ tuần tra đã bắt giữ và đưa đối tượng về Công an Phường 8, Quận 11 làm rõ.

Tại Công an Phường 8, Quận 11 đối tượng P thừa nhận hành vi cướp giật chiếc máy điện thoại di động của bà Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ máy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge mà đối tượng P cướp giật được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 95/KLĐGTS ngày 06/11/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 11 kết luận: "Hội đồng nhất trí giá trị điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 04/8/2019 là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm ngàn đồng)" (BL 35).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can Lê Văn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. (BL 70-73).

Vật chứng của vụ án gồm có:

- Một đĩa DVD ghi nhận lại hình ảnh bị can Lê Văn P thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại của bà Hồ Thị Ngọc Th.

- Một quần Jean dài màu xanh và một áo sơ mi màu xanh sọc trắng là trang phục bị can P sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội (BL 27).

- Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng là tài sản của bà Hồ Thị Ngọc Th bị bị can Lê Văn P chiếm đoạt. Công an Phường 8, Quận 11 đã lập biên bản trao trả tài sản cho bà Th (BL 28).

- Một xe máy hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số 59M2-117.95 là phương tiện bị can Lê Văn P sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xác định được chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của bị can Lê Văn P) làm chủ sở hữu. Bị can P mượn xe máy của bà T làm phương tiện đi lại; bà T không biết việc bị can sử dụng xe máy để làm phương tiện cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị T (BL 79).

Về dân sự: Bà Hồ Thị Ngọc Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. (BL 64-65).

Tại Bản cáo trạng số 01/CT-VKSQ11 ngày 23/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Lê Văn P tội danh "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là bà Hồ Thị Ngọc Th vắng mặt tại phiên tòa. Phía bị hại đã cung cấp lời khai, đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 01 giờ 20 phút ngày 04/8/2019, tại trước nhà số 178 Hàn Hải Nguyên, Phường 8, Quận 11, bị cáo Lê Văn P đã có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số 59M2-117.95 áp sát bên phải bà Hồ Thị Ngọc Th, bất ngờ dùng tay trái giật chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge trong túi quần bên phải của bà Th rồi nhanh chóng tăng ga bỏ chạy.

Tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Khi phạm tội, bị cáo Lê Văn P sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm được quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng là một đĩa DVD có ghi dữ liệu hình ảnh bị cáo Lê Văn P thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 04/8/2019 tại trước nhà số 178 Hàn Hải Nguyên, Phường 8, Quận 11 do Công an Phường 8, Quận 11 lập biên bản trích xuất từ camera an ninh. Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 xử lý lưu vào hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

- Vật chứng là một quần Jean dài màu xanh và một áo sơ mi màu xanh sọc trắng là trang phục bị cáo P sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội. Đây là những vật chứng không còn giá trị sử dụng; tại phiên tòa, bị cáo P khai không có nhu cầu nhận lại. Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét giải quyết tịch thu, tiêu hủy.

- Vật chứng là một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge màu vàng là tài sản của bà Hồ Thị Ngọc Th bị bị cáo Lê Văn P chiếm đoạt. Công an Phường 8, Quận 11 đã lập biên bản trao trả tài sản cho bà Th. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Công an Phường 8, Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

- Vật chứng là một xe máy hiệu Honda AirBlade màu đen đỏ, biển số 59M2-117.95 là phương tiện bị cáo Lê Văn P sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Qua xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xác định được chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của bị cáo Lê Văn P) làm chủ sở hữu. Bị cáo P mượn xe máy của bà T làm phương tiện đi lại; bà T không biết việc bị cáo sử dụng xe máy để làm phương tiện cướp giật tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị T. Căn cứ điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 11 đã xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật nên không giải quyết lại.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Hồ Thị Ngọc Th đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Văn P, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm d Khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn P;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội "Cướp giật tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2019.

Căn cứ Khoản 2 Điều 107 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Lưu vào hồ sơ vụ án một đĩa DVD có ghi dữ liệu hình ảnh bị cáo Lê Văn P thực hiện hành vi cướp giật tài sản vào ngày 04/8/2019 tại trước nhà số 178 Hàn Hải Nguyên, Phường 8, Quận 11.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy một quần Jean dài màu xanh và một áo sơ mi màu xanh sọc trắng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 84/LNK-ĐTTH ngày 12/8/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Lê Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết /.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Cơ Dũng